TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ TÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **58**/2020/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Tú, ngày 27 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 73/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Phạm Thị Bích L (L)**.

- *Bị đơn:* Anh **Hứa Văn T**.

Cùng địa chỉ: Ấp Phước T, xã Mỹ P, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Bích L và anh Hứa Văn T đều công nhận quan hệ hôn nhân giữa anh, chị không phải là vợ chồng.

2.2. Về con chung:

- Chị Phạm Thị Bích L và anh Hứa Văn T thống nhất giao con chung tên Hứa Thiên T, sinh ngày 22 tháng 6 năm 2005 cho chị Phạm Thị Bích L nuôi dưỡng đến khi tròn 18 (mười tám) tuổi.

- Anh Hứa Văn T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng số tiền là 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho đến khi con chung tròn 18 (mười tám) tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 19 tháng 4 năm 2020. Địa điểm cấp dưỡng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Anh Hứa Văn T có quyền, nghĩa vụ được thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Bích L và anh Hứa Văn T thống nhất là tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Phạm Thị Bích L và anh Hứa Văn T thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí sơ thẩm:

- Chị Phạm Thị Bích L đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000475 ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng; Trả lại cho chị L số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm. Chị Phạm Thị Bích L đã nộp xong án phí sơ thẩm.

- Anh Hứa Văn T đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Thị Kiều Oanh